

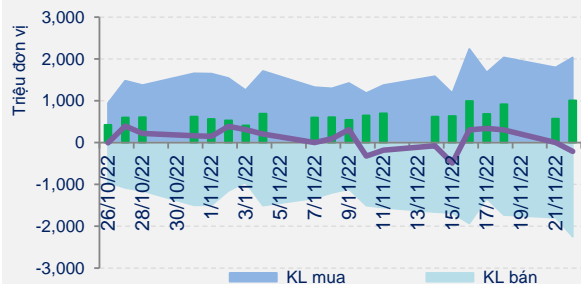
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/11/2022

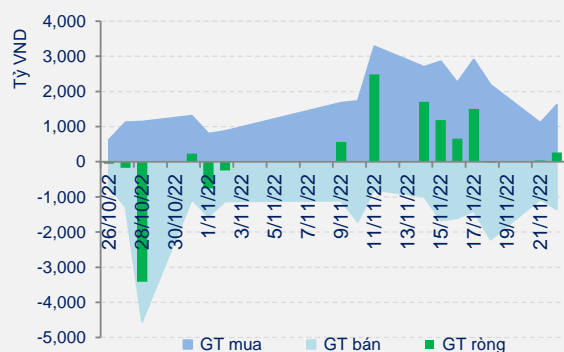
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	952.12	194.66
% Thay đổi	↓ -0.89%	↑ 1.17%
KLGD (CP)	1,008,378,207	102,042,282
GTGD (tỷ đồng)	16,669.63	1,127.61
Tổng cung (CP)	2,248,626,684	124,486,000
Tổng cầu (CP)	2,039,211,899	121,922,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	59,880,900	457,023
KL mua (CP)	67,898,200	1,343,825
GT mua (tỷ đồng)	1,623.51	19.67
GT bán (tỷ đồng)	1,362.82	8.95
GT ròng (tỷ đồng)	260.69	10.72

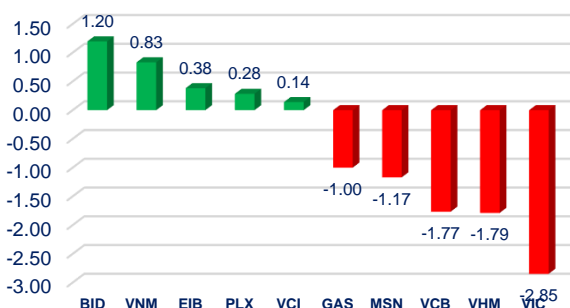
Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường rung lắc tương đối mạnh trong phiên giao dịch hôm nay, chạm mức cao nhất ngày tại 985 điểm (+2,56%), tuy nhiên sau đó lực bán chốt lời tăng mạnh khiến chỉ số giảm dần và đóng cửa trong sắc đỏ. Thanh khoản sàn HOSE hôm nay tăng mạnh nhờ khớp lệnh đến từ cổ phiếu NVL và PDR.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 8,53 điểm (-0,89%) xuống 952,12 điểm, HNX-Index tăng 2,26 điểm (+1,17%) lên 194,66 điểm.

Khối ngoại mua ròng trong phiên hôm nay trên HOSE với giá trị ròng đạt 260,7 tỷ đồng. VNM là mã chứng khoán được mua ròng mạnh nhất với giá trị ròng đạt 74,8 tỷ đồng. Tiếp theo là SSI và MBB với lần lượt 67,3 tỷ đồng và 63,4 tỷ đồng. Chiều ngược lại, DGC là mã chứng khoán bị bán ròng mạnh nhất với giá trị ròng đạt 68,3 tỷ đồng.

Mặc dù giảm điểm nhưng độ rộng thị trường tiếp tục nghiêng về tích cực với 556 mã tăng, 197 mã tham chiếu, 334 mã giảm trên cả ba sàn.

Nguyên nhân chủ yếu của phiên giảm hôm nay đến từ các cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong nhóm VN30 (-1,19%) có 18/30 mã kết phiên giảm giá, có thể kể đến các cái tên như VIC (-4,7%), VHM (-3,5%), VCB (-2,0%), MSN (-3,5%), GAS (-1,9%), NVL (-7,0%)...

VCB, VIC, GAS, VHM, MSN là năm mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số VN-Index với 8,66 điểm đóng góp vào mức giảm chung.

Đáng chú ý là cặp đôi NVL và PDR hôm nay đã chứng kiến lực bắt đáy mạnh mẽ, NVL thậm chí đã hấp thụ hết hơn 100 triệu cổ phiếu dư bán sàn từ đầu phiên, tuy nhiên lực cung rất lớn vẫn khiến NVL chốt phiên nằm sàn.

Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu penny hút được dòng tiền và kéo kịch trần như VRC (+7,0%), DLG (+6,9%), TTF (+6,9%), QBS (+6,9%), HQC (+6,8%), SJF (+6,8%), APG (+6,7%), HHS (+6,7%)...

Các nhóm ngành khác có sự phân hóa giữa, tăng giảm xen kẽ giữa những cổ phiếu trong ngành.

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 12/2022 giảm mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó nới rộng mức chênh lệch lên thành -19,54 điểm. Điều này cho thấy là short đã gia tăng các vị thế trong phiên hôm nay cũng như tâm lý của các nhà giao dịch vẫn đang khá tiêu cực về xu hướng thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/11/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Thị trường tiếp tục điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay với thanh khoản tăng đột biến lên trên mức bình quân 20 ngày (do hôm nay lượng bắt đáy NVL và PDR đã xuất hiện tăng đột biến). Xu hướng ngắn hạn của VN-INDEX vẫn là tiêu cực khi chỉ số này vẫn tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng 980 điểm (MA20).

Tuy nhiên, với việc phân kỳ dương giữa RSI và giá đã xuất hiện trên biểu đồ nên chúng tôi kỳ vọng lực cầu gia tăng trong phiên tiếp theo có thể giúp VN-INDEX tiếp tục hồi phục để hướng đến ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 980 điểm (MA20).

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục điều chỉnh trong phiên hôm nay khi VNINDEX giảm 8.53 điểm (-0.89%) với khối lượng giao dịch tăng mạnh so với trung bình 20 phiên (do phiên hôm nay NVL và PDR có lượng cầu bắt đáy tăng đột biến). Việc thị trường liên tiếp điều chỉnh 2 phiên đầu tuần khiến VNINDEX chưa thể break đường kháng cự và vẫn tiếp tục duy trì giao động trong kênh downtrend từ tháng 08/2022 đến nay.

VNINDEX đóng cửa ở 952.12 điểm và vẫn đang cách ngưỡng hỗ trợ tâm lý 900 điểm cũng như kênh giá hỗ trợ tương đối xa nhưng theo phân tích kỹ thuật VNINDEX vẫn chưa phá vỡ đường kháng cự để thoát khỏi kênh downtrend kéo dài nói các đỉnh giá cao nhất tháng 08,09 và 11/2022 cho đến nay. Việc VNINDEX hồi khá mạnh trong tuần trước nhưng đã hồi phục bị chững lại khi VNINDEX chạm ngưỡng kháng cự của kênh giá (quanh 970 điểm) khiến cho xu hướng downtrend kéo dài vẫn chưa bị phá vỡ mặc dù thị trường đang có những tín hiệu tích cực hơn nhưng VNINDEX vẫn chưa thoát khỏi giao động trong kênh downtrend để chuyển đổi sang trạng thái tích lũy dài hạn. Nhưng chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ dần chuyển trạng thái tích lũy trong thời gian tới khi VNINDEX đã về vùng điểm số tương đương thời điểm trước đại dịch COVID (là giai đoạn thị trường tích lũy cạn kiệt tin cậy trước cơn sóng lớn trong giai đoạn 2020-2022) và vùng điểm số hiện tại 900 - 1000 có thể đem lại hy vọng thị trường sẽ ngừng đà rơi và bắt đầu chu kỳ tích lũy trở lại và hồi phục sau giai đoạn phân phối và downtrend vừa qua.

Những tín hiệu mới cũng có xu hướng tích cực đang dần xuất hiện như khối ngoại đang trở lại mua ròng, các cổ phiếu dẫn dắt như VCB, BID, VIC, GAS, HPG, GVR... đã bắt đầu có những biến động tích cực hơn so với thị trường, điều này phát ra tín hiệu sớm rằng các cổ phiếu đầu ngành có thể tích lũy lại và chuyển sang giai đoạn tăng giá tiếp theo sớm hơn thị trường và xu hướng đó sẽ lan tỏa dần ra các cổ phiếu khác để giúp thị trường bước vào tích lũy và hồi phục. Mặc dù giai đoạn hiện tại VNINDEX vẫn đang trong kênh downtrend và tiếp tục sẽ có những biến động mạnh nhưng chúng tôi kỳ vọng biên độ giao động của thị trường dần sẽ hẹp và chật chẽ trở lại trong thời gian tới để tích lũy cho một chu kỳ hồi phục mới.

Giai đoạn hiện tại vẫn là giai đoạn thị trường có những biến động mạnh (rơi sâu và có những đợt hồi phục mạnh), thị trường có thể cần trải qua những giai đoạn giao dịch với biên độ hẹp dần trước khi bước vào giai đoạn tăng giá mới. Do đó, nhà đầu tư cũng không nên tham gia vào thị trường với tỷ trọng lớn trong giai đoạn này và tránh mua đuổi theo hưng phấn trong các phiên tăng bởi giai đoạn phục hồi ban đầu có thể dẫn tới giai đoạn điều chỉnh sớm ngay sau đó. Đối với danh mục dài hạn, nhà đầu tư nên kiên nhẫn tiếp tục nắm giữ bởi thị trường đã bắt đầu phát ra những tín hiệu hồi phục tích cực, nếu mua mới cổ phiếu nên lựa chọn những cổ phiếu cơ nền tảng cơ bản tốt, có tiềm năng tăng trưởng hoặc các cổ phiếu đầu ngành và đang có xu hướng hồi phục mạnh mẽ hơn thị trường chung. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/11/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
HAH	28.15	25-27	33-35	20	2.3	63.7%	134.9%	Theo dõi chờ giải ngân
CSV	28.70	22-26	33-35	20	3.3	61.3%	159.4%	Theo dõi chờ giải ngân
DPR	45.00	41-43	70-72	23	3.9	13.3%	23.8%	Theo dõi chờ giải ngân
SGP	11.62	9-10.5	14-15	24	2.9	46.5%	283.9%	Theo dõi chờ giải ngân
BMI	19.70	17.5-19	24-26	17	10.0	39.3%	60.5%	Theo dõi chờ giải ngân
DRC	18.95	18-19.5	25-26	16	7.2	45.6%	128.6%	Theo dõi chờ giải ngân
DGC	51.10	35-40	63-65	32	3.3	75.5%	195.6%	Theo dõi chờ giải ngân
POW	10.35	10-10.5	13.5-14	9	21.1	13.1%	-86.2%	Theo dõi chờ giải ngân
DPM	36.00	30-33	44-45	28	2.3	37.6%	61.4%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/11/2022	CSV	28.70	25.40	33-25	24	12.99%	Nắm giữ
18/11/2022	DPG	22.80	19.40	30-32	19	17.53%	Nắm giữ
18/11/2022	PVS	19.30	17.50	26-28	17	10.29%	Nắm giữ
21/11/2022	BMI	19.70	18.50	26-28	18	6.49%	Nắm giữ
22/11/2022	POW	10.35	10.30	13.5-14	9	0.49%	Giải ngân giá 10.3



TIN VĨ MÔ

Huyện sát vách Hà Nội, thu ngân sách gấp đôi quận Hoàn Kiếm

Huyện Văn Giang (Hưng Yên) có tốc độ phát triển kinh tế trung bình giai đoạn 2015-2020 là 15,3%. Sáu tháng đầu năm 2022, huyện thu ngân sách 9.900 tỷ, gấp đôi quận Hoàn Kiếm (5.700 tỷ).

Cầu Châu Đốc sẽ kết nối 3 tỉnh giúp cù lao Tân Châu tăng tốc phát triển

Người dân Tân Châu và Châu Đốc rất phấn khởi khi cầu Châu Đốc đang dần dần hình thành, xóa bỏ tình trạng lụy phà mỗi khi sang sông. Kinh tế của tỉnh An Giang sẽ ngày càng tăng tốc phát triển khi thu hút được nhiều “đại bàng” về đầu tư làm ăn.

Tây Ninh năm đầu tiên đạt 19/19 chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội

Năm 2022 là năm đầu tiên tỉnh Tây Ninh đạt 19/19 chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội. Ông Nguyễn Thanh Ngọc (Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh) thông tin thêm với phóng viên Tiền Phong.

Cơ hội vươn ra toàn cầu của thủ công mỹ nghệ Việt Nam

Nền tảng thương mại điện tử B2B Alibaba.com vừa giới thiệu tư cách thành viên Nhà cung cấp được xác minh cho người bán ở một số thị trường toàn cầu trong năm nay.

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên họp về phân giao tổng nguồn xăng dầu năm 2023 và sửa đổi nghị định 83, 95

Ngày 21/11, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên đã chủ trì cuộc họp bàn về kế hoạch phân giao tổng nguồn xăng dầu và sửa đổi nghị định 83, 95 về kinh doanh xăng dầu.

Cơ hội hình thành ngành công nghiệp bán dẫn "make in Việt Nam"

Tại Việt Nam, đã có những dự án FDI sản xuất chip, linh kiện và vật liệu bán dẫn. Đặc biệt, một số các nhà đầu tư đã bắt đầu mở rộng sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực này.

Hạ tầng giao thông ở Bà Rịa - Vũng Tàu phát triển vượt bậc

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có 48 dự án cảng đang hoạt động. Riêng hệ thống cụm cảng Cái Mép-Thị Vải có 22 cảng, trong đó có 7 cảng container, 20 dự án kho bãi logistics được triển khai trên diện tích 224 ha.

Đào chiều nhập siêu hơn 1,1 tỷ USD, khó khăn trong xuất nhập khẩu ngày càng lộ diện

Trong nửa đầu tháng 11, Việt Nam nhập siêu hơn 1,1 tỷ USD, đảo chiều mạnh so với mức thặng dư gần 2,4 tỷ USD của kỳ gần nhất.

Bình Định ký hợp tác đầu tư dự án điện gió hơn 4,6 tỉ USD

Tại hội nghị xúc tiến đầu tư với các doanh nghiệp Đức, lãnh đạo tỉnh Bình Định đã ký kết ghi nhớ hợp tác với Công ty PNE AG về dự án điện gió ngoài khơi có tổng vốn hơn 4,6 tỉ USD.



TIN DOANH NGHIỆP

Nhiều triển vọng hợp tác giữa Merck Healthcare và FPT Long Châu

Phó Chủ tịch phụ trách toàn cầu cùng các lãnh đạo cấp cao của Merck Healthcare đã đến thăm và làm việc tại chuỗi nhà thuốc FPT Long Châu trong chuyến công tác xúc tiến đầu tư và định hướng phát triển thị trường dược phẩm tại Việt Nam.

MK Group rót 4,5 triệu USD vào CNCTech, thúc đẩy liên minh chiến lược tăng lợi thế cạnh tranh của DN Việt trên thị trường toàn cầu

"Việc hợp tác cùng một Doanh nghiệp công nghệ cao như MK Group sẽ giúp CNCTech có thêm nguồn lực thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu phát triển, thiết kế và chế tạo ra các sản phẩm phục vụ thị trường nội địa cũng như xuất khẩu" - Chủ tịch HĐQT CNCTech cho biết.

Công ty mẹ của Gojek tìm mọi cách giảm lỗ

Tương tự như Grab hay Sea, tập đoàn mẹ của Gojek cũng đang phải cắt lỗ sau nhiều năm đốt tiền để xoa dịu nhà đầu tư.

Mùa mua sắm cuối năm cận kề, PNJ báo lãi 10 tháng đạt gần 1.500 tỷ đồng, bỏ xa kế hoạch năm

Đây cũng là mức lãi kỷ lục của PNJ từng ghi nhận trong lịch sử hoạt động.

VinaCapital: ESG là một phần bắt buộc nếu doanh nghiệp Việt muốn thu hút vốn đầu tư ngoại cũng như xuất khẩu hàng hoá

Tại Hội nghị Nhà đầu tư do VinaCapital tổ chức mới đây, đại diện của Lego cho biết một trong những lý do thuyết phục họ chọn Việt Nam là những cam kết của Việt Nam tại COP 26. Bất kỳ các công ty Việt Nam nào muốn hợp tác với Lego tại Việt Nam sẽ phải chứng minh họ rất coi trọng các yếu tố ESG.

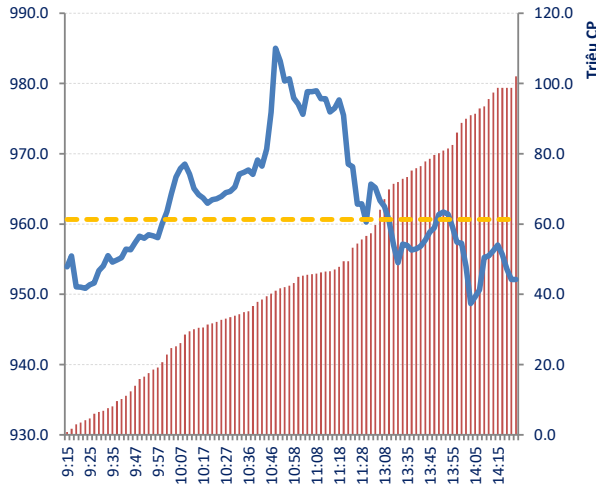
Nam Long (NLG) sắp huy động tối đa 500 tỷ đồng trái phiếu, nâng tổng dư nợ phải trả vượt mức 13.000 tỷ đồng

Cổ phiếu NLG vừa tăng kịch trần 4 phiên liên tiếp, tương ứng tăng 31%, tuy nhiên nếu so với mức đỉnh 64.000 đồng/cp thiết lập hồi tháng 3 thì thị giá vẫn mất gần 64% giá trị.

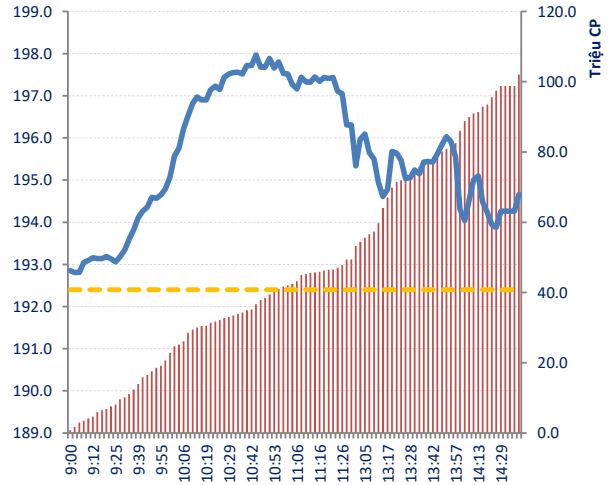


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

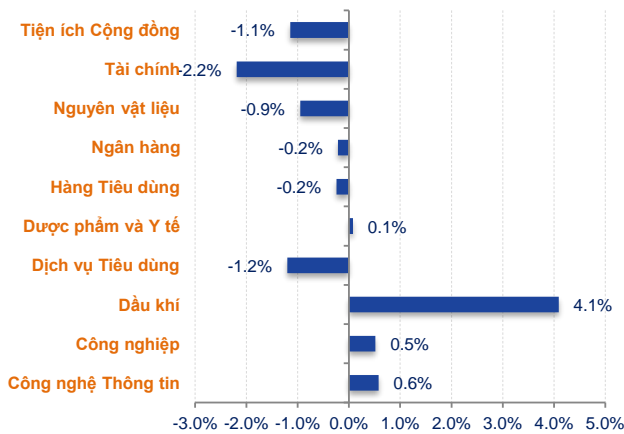
KLGD và VN-Index trong phiên



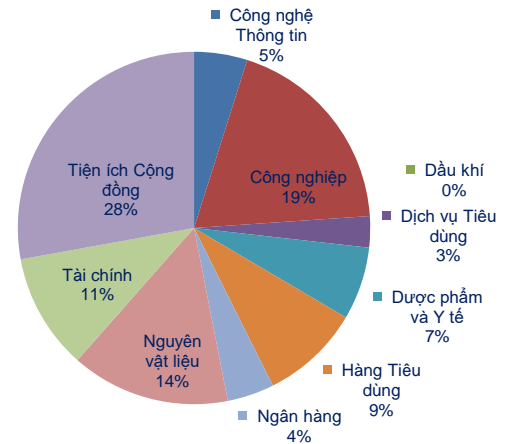
KLGD và HNX-Index trong phiên



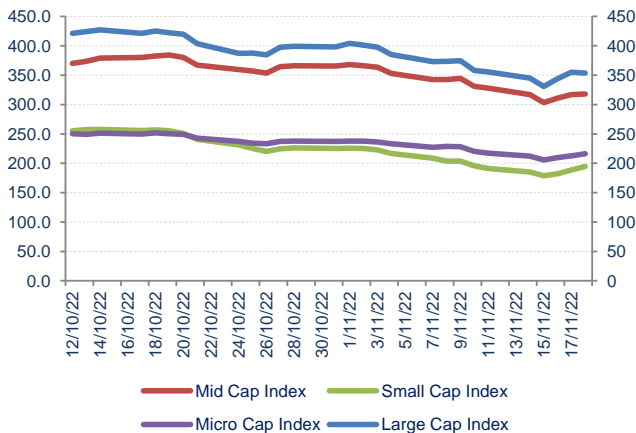
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



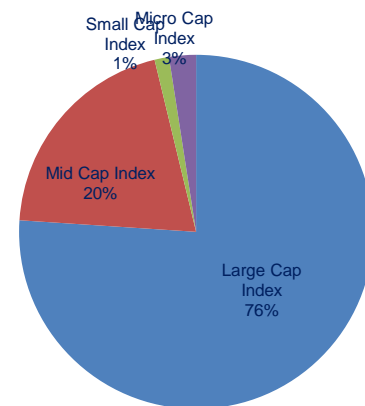
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	4,086,800	E1VFN30	2,090,600	1	TNG	376,600	VCM	231,170
2	MBB	3,958,800	GEX	1,890,100	2	PVS	351,100	IDC	59,300
3	POW	2,360,500	DXG	1,839,400	3	DTD	205,000	MBG	38,000
4	FUEVFN30	2,305,300	DGC	1,343,700	4	CEO	111,000	IVS	12,000
5	HPG	2,205,800	NVL	1,201,900	5	BVS	35,000	NTP	4,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVL	27.25	25.35	↓ -6.97%	128,666,000	SHS	7.20	7.20	→ 0.00%	19,286,839
HPG	14.95	14.80	↓ -1.00%	43,346,700	CEO	11.60	12.60	↑ 8.62%	14,976,238
VND	11.30	11.30	→ 0.00%	36,713,020	PVS	18.60	19.30	↑ 3.76%	7,976,103
DIG	12.70	13.00	↑ 2.36%	36,518,100	IDC	30.80	30.80	→ 0.00%	5,967,181
PDR	17.10	15.95	↓ -6.73%	35,000,700	IDJ	6.20	6.50	↑ 4.84%	4,687,101

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUESSV50	11.01	11.78	0.77	↑ 6.99%	APS	6.00	6.60	0.60	↑ 10.00%
VRC	6.73	7.20	0.47	↑ 6.98%	PIA	23.00	25.30	2.30	↑ 10.00%
TCH	7.44	7.96	0.52	↑ 6.99%	VNF	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
PJT	8.02	8.58	0.56	↑ 6.98%	VNT	76.70	84.30	7.60	↑ 9.91%
NVT	6.59	7.05	0.46	↑ 6.98%	PHN	33.40	36.70	3.30	↑ 9.88%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HOT	27.20	25.30	-1.90	↓ -6.99%	V12	16.00	14.40	-1.60	↓ -10.00%
NVL	27.25	25.35	-1.90	↓ -6.97%	VC2	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
VPG	14.35	13.35	-1.00	↓ -6.97%	TTC	13.20	11.90	-1.30	↓ -9.85%
ABT	33.00	30.70	-2.30	↓ -6.97%	NBW	24.40	22.00	-2.40	↓ -9.84%
TCO	8.92	8.30	-0.62	↓ -6.95%	POT	20.60	18.60	-2.00	↓ -9.71%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	128,666,000	6.5%	1,466	18.6	1.2
HPG	43,346,700	18.5%	3,079	4.9	0.9
VND	36,713,020	17.0%	2,092	5.4	0.9
DIG	36,518,100	12.6%	1,586	8.0	1.0
PDR	35,000,700	24.2%	3,229	5.3	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	19,286,839	25.5%	1,071	6.7	0.6
CEO	14,976,238	8.8%	1,210	9.6	0.8
PVS	7,976,103	3.9%	1,045	17.8	0.7
IDC	5,967,181	36.2%	6,373	4.8	1.6
IDJ	4,687,101	11.7%	1,309	4.7	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FUESSV50	↑ 7.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
VRC	↑ 7.0%	0.1%	13	502.3	0.3
TCH	↑ 7.0%	1.6%	299	24.9	0.4
PJT	↑ 7.0%	7.3%	940	8.5	0.6
NVT	↑ 7.0%	-1.9%	(114)	-	1.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
APS	↑ 10.0%	10.4%	1,598	3.8	0.4
PIA	↑ 10.0%	25.3%	3,995	5.8	1.5
VNF	↑ 10.0%	10.6%	2,044	4.9	0.5
VNT	↑ 9.9%	13.0%	2,097	36.6	5.0
PHN	↑ 9.9%	28.5%	4,608	7.2	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	4,086,800	14.5%	2,144	7.5	1.1
MBB	3,958,800	25.4%	3,876	4.1	0.9
POW	2,360,500	3.6%	490	21.0	0.7
FUEFVND	2,305,300	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG	2,205,800	18.5%	3,079	4.9	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TNG	376,600	19.2%	2,958	4.2	0.7
PVS	351,100	3.9%	1,045	17.8	0.7
DTD	205,000	11.4%	2,745	4.0	0.5
CEO	111,000	8.8%	1,210	9.6	0.8
BVS	35,000	9.1%	2,760	5.1	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	354,939	22.0%	5,582	13.4	2.8
VIC	244,092	0.6%	214	298.7	1.8
GAS	213,023	23.9%	7,058	15.8	3.7
VHM	204,438	23.5%	7,265	6.5	1.5
BID	179,578	17.5%	3,207	11.1	1.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	21,120	6.8%	1,475	47.7	3.1
THD	14,175	12.6%	2,214	18.3	2.4
BAB	10,655	7.9%	907	14.4	1.1
IDC	10,164	36.2%	6,373	4.8	1.6
NVB	9,020	-7.5%	(713)	-	1.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
LHG	3.01	13.3%	3,917	4.8	0.6
VIX	2.92	9.6%	1,287	5.3	0.5
DXS	2.89	4.8%	861	6.2	0.3
SJF	2.84	0.7%	75	41.1	0.3
HSG	2.74	2.2%	421	22.8	0.5

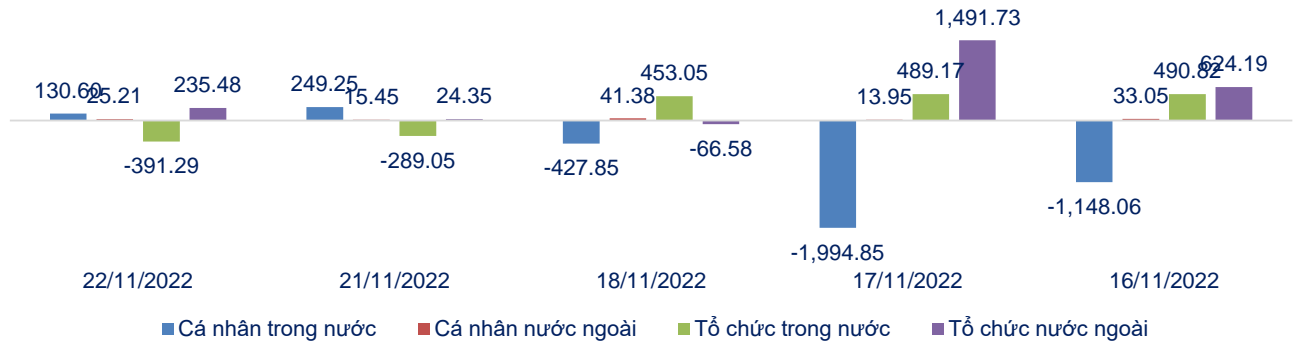
Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
APS	3.09	10.4%	1,598	3.8	0.4
API	3.08	22.0%	2,340	3.3	0.7
L14	3.03	26.4%	5,178	5.2	2.0
SDA	3.03	7.5%	685	8.9	0.7
IDJ	2.92	11.7%	1,309	4.7	0.6



THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	255.56	6.5%	1,466	18.6	1.2
HDG	115.74	23.7%	5,756	4.7	1.0
VPB	74.95	19.2%	2,742	5.7	1.0
DGC	71.47	67.9%	15,720	3.3	1.8
DXG	43.93	5.9%	1,380	7.6	0.4

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	-86.57	25.0%	4,233	18.4	4.8
TDM	-81.27	14.9%	2,831	10.8	1.6
SSI	-66.52	14.5%	2,144	7.5	1.1
MBB	-44.39	25.4%	3,876	4.1	0.9
BID	-29.87	17.5%	3,207	11.1	1.8

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	15.68	6.5%	1,466	18.6	1.2
HPG	3.07	18.5%	3,079	4.9	0.9
ANV	1.67	23.5%	4,883	4.0	0.8
TCH	1.50	1.6%	299	24.9	0.4
PDR	1.40	24.2%	3,229	5.3	1.1

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VCI	-1.45	18.0%	1,591	11.9	1.2
BMP	-0.87	23.0%	6,869	7.8	1.7
SCR	-0.80	2.8%	366	13.7	0.4
DGW	-0.67	42.3%	5,279	7.6	2.9
GEX	-0.65	2.4%	591	22.5	0.5

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
TDM	81.25	14.9%	2,831	10.8	1.6
FPT	29.73	22.8%	4,799	14.6	3.2
REE	27.43	16.0%	7,773	8.9	1.4
ACB	22.44	26.4%	3,922	5.3	1.2
PDR	22.16	24.2%	3,229	5.3	1.1

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	-225.32	6.5%	1,466	18.6	1.2
HDG	-116.31	23.7%	5,756	4.7	1.0
VPB	-79.01	19.2%	2,742	5.7	1.0
FUEVFNVD	-66.39	N/A	N/A	N/A	N/A
MSN	-28.85	24.9%	6,735	14.1	3.8

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	74.90	25.0%	4,233	18.4	4.8
SSI	67.96	14.5%	2,144	7.5	1.1
MBB	65.37	25.4%	3,876	4.1	0.9
FUEVFNVD	47.37	N/A	N/A	N/A	N/A
BID	39.13	17.5%	3,207	11.1	1.8

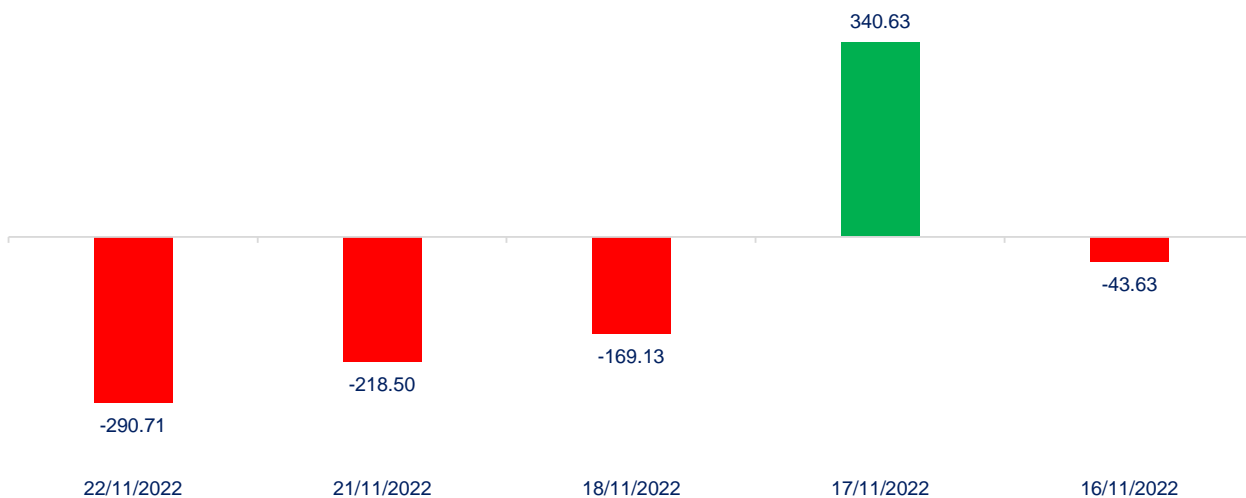
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DGC	-68.90	67.9%	15,720	3.3	1.8
NVL	-45.92	6.5%	1,466	18.6	1.2
E1VFN30	-34.22	N/A	N/A	N/A	N/A
GEX	-24.39	2.4%	591	22.5	0.5
VCB	-21.91	22.0%	5,582	13.4	2.8

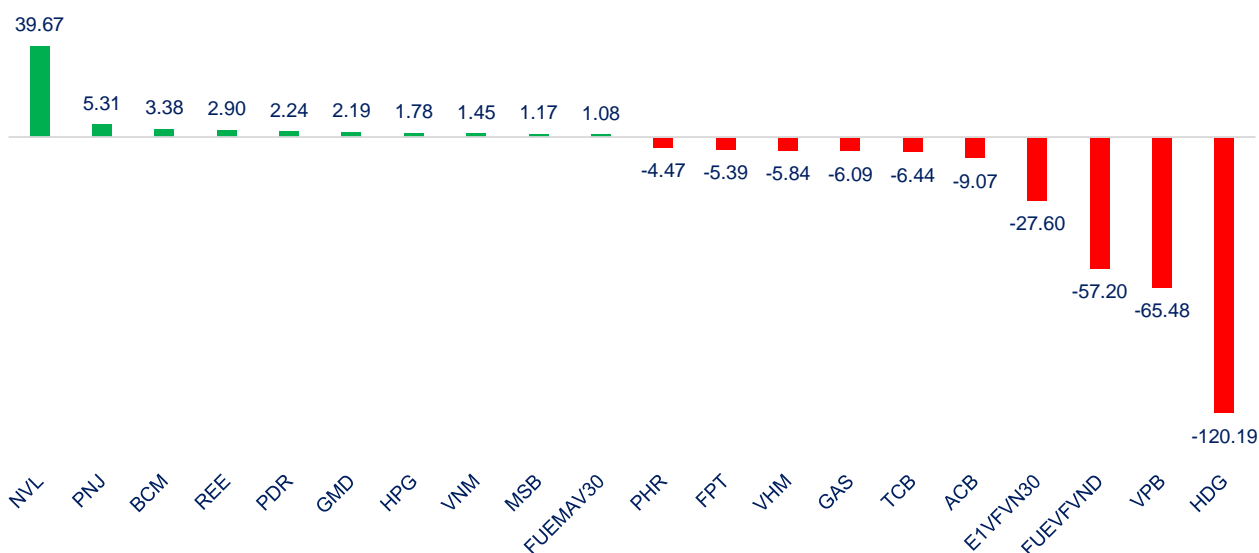


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

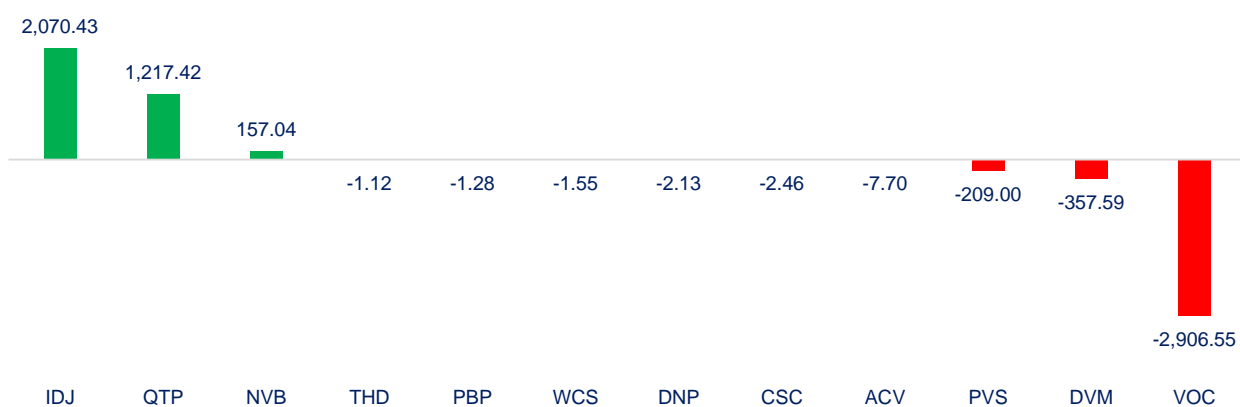
Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HNX và UPCOM (triệu đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn